

BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức cán bộ công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai.

Thực hiện Công văn số 187/UBND-NC ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh Lào Cai về báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sở Y tế báo cáo kết quả như sau:

I. Tình hình triển khai Nghị Quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính Phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1. Triển khai Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai .

- Hình thức triển khai: Sao gửi các đơn vị trực thuộc, yêu cầu phô biến và triển khai tới toàn thể CBCCVC trong các buổi giao ban, hội họp.

2. Kết quả thực hiện Nghị Quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính Phủ.

2.1. Xác định rõ quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ cho thủ trưởng các đơn vị, giao chức năng nhiệm vụ, nhằm phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, trên cơ sở phân định một cách rõ ràng, cụ thể nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của từng đơn vị; giải quyết nhanh gọn, dứt điểm các yêu cầu của nhân dân, của người bệnh, phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo lợi ích chính đáng của nhân dân, bệnh nhân, vừa giảm tải công việc cho cấp trên, vừa tạo sự chủ động và phát huy năng lực quản lý của cấp dưới.

2.2. Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

Thực hiện Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về giao phân cấp quản lý tài chính theo ngành; Năm 2017, Ngành Y tế được giao quản lý tài chính 15 đơn vị tuyến tỉnh, gồm 03 đơn vị quản lý nhà nước, 05 bệnh viện đa khoa, chuyên khoa và 07 Trung tâm y tế dự phòng.

Thực hiện Quyết định số 4168/QĐ-UBND ngày 27/09/2017 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt kế hoạch tự chủ tài chính các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh giai đoạn 2017-2020, theo đó giao cho Sở Y tế hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh thực hiện tự chủ chi thường xuyên giai đoạn 2017-2020.

2.3. Phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy

* Tổ chức bộ máy: UBND tỉnh phân cấp việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, đổi tên, xếp hạng, thống kê, đánh giá, phân loại, chuyển giao, chuyển đổi; quy định, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, bộ máy cho các Sở Y tế, cụ thể:

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Kế hoạch số 121-KH/TU ngày 01/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 19/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Thực hiện Kết luận số 127-KL/TU ngày 8/8/2016; Kết luận số 147-KL/TU ngày 21/10/2016; Kết luận số 200-KL/TU ngày 10/3/2017; Thông báo số 1725-TB/TU ngày 01/12/2017 về việc sắp xếp, tinh gọn đầu mối tổ chức bộ máy của Ngành Y tế:

- Trước khi rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, ngành Y tế, gồm: 46 đơn vị

Khối quản lý nhà nước: 03 đơn vị (cơ quan Sở Y tế; Chi cục Dân số-KHHGD; Chi cục ATVSTP).

Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 43 đơn vị: *Tuyến tỉnh:* 14 đơn vị (9 đơn vị dự phòng, 05 bệnh viện); *Tuyến huyện:* 29 đơn vị (08 BVĐK huyện; 09 TT Y tế huyện, thành phố, 09 TT Dân số-KHHGD huyện, thành phố, 3 TT An toàn vệ sinh thực phẩm (TP Lào Cai, Sa Pa, Bảo Thắng)); *Tuyến xã:* 36 PKĐKKV, 164 trạm y tế xã .

- Sau sắp xếp tổ chức bộ máy, ngành Y tế, còn: 33 đơn vị trực thuộc

Khối quản lý nhà nước: 03 đơn vị (cơ quan Sở Y tế; Chi cục Dân số-KHHGD; Chi cục ATVSTP).

Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: 30 đơn vị: *Tuyến tỉnh:* 12 đơn vị (7 đơn vị dự phòng, 05 bệnh viện); *Tuyến huyện:* 18 đơn vị (09 BVĐK huyện; 09 TT Y tế huyện, thành phố); *Tuyến xã:* 18 PKĐKKV, 164 trạm y tế xã .

Như vậy: Giải thể 13 đơn vị trực thuộc Sở Y tế; 18 PKĐKKV trực thuộc BVĐK huyện, thành phố; Giải thể 01 Ban quản lý dự án các công trình xây dựng cơ bản thuộc Sở Y tế (do sáp nhập vào Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thuộc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng (theo Quyết định 3639/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của UBND tỉnh Lào Cai); Phối hợp

UBND 9/9 huyện, thành phố chấm dứt hoạt động của 9/9 phòng y tế; thành lập mới 01 đơn vị (BVĐK Thành phố Lào Cai).

* Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện, xây dựng mới chức năng, nhiệm vụ của Sở Y tế Quyết định số 112/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016); Chức năng nhiệm vụ quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện, thành phố (Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 10/03/2017); chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (Quyết định số 5499/QĐ-UBND ngày 08/12/2017).

* Phân loại, xếp hạng đơn vị sự nghiệp y tế: Thông tư số 23/2005/TT-BYT, ngày 25/8/2005 của Bộ Y tế hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế đã phân cấp cho UBND cấp tỉnh quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp y tế từ hạng I trở xuống trong phạm vi địa phương quản lý: Sở Y tế đã phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch số 265/KH-UBND và Quyết định số 2791/QĐ-UBND ngày 11/9/2018 khảo sát, thẩm định các tiêu chí xếp hạng 14 bệnh viện tuyến tỉnh, huyện trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Kết quả: BVĐK tỉnh xếp hạng I; 04 Bệnh viện (Sản Nhi, Nội Tiết, PHCN, YHCT) xếp hạng II; 7/9 bệnh viện huyện (Bảo Yên, Văn Bàn, Sa Pa, Bát Xát, Bảo Thắng, Mường Khương, Bắc Hà) xếp hạng II, BVĐK SiMaCai xếp hạng III; BVĐK thành phố hạng III thành lập năm 2017 chưa đến kỳ xếp hạng lại.

2.4. Phân cấp về quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và tuyển dụng công chức, viên chức

Căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao và cơ cấu, tiêu chuẩn công chức, viên chức được duyệt hàng năm và hướng dẫn của Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch tuyển dụng và thực hiện công tác tuyển dụng, quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng; công nhận hết tập sự và bổ nhiệm vào ngạch đối với công chức, chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

2.5. Phân cấp về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Tham mưu, đề xuất về tạo nguồn, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ lãnh đạo của ngành; Quyết định đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc sở Y tế, Phó giám đốc các đơn vị sự nghiệp, cấp Phó các Chi cục trực thuộc Sở Y tế, cấp Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp hạng II và tương đương trở xuống có phạm vi hoạt động trên địa bàn một huyện, thành phố, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ.

Quyết định tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển, biệt phái, chuyển ngạch, xếp lương, phụ cấp chức vụ và các khoản phụ cấp theo lương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ ngành theo cơ cấu, số lượng công chức, viên chức và kế hoạch biên chế được giao, đồng thời báo cáo về Sở Nội vụ để theo dõi quản lý theo quy định;

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức, công chức gửi Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước theo kế hoạch đã được phê duyệt; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng về Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền;

Điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của tỉnh.

Xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; Đề án tinh giản biên chế theo quy định trình Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt; xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Sở Y tế và các đơn vị Y tế trực thuộc và hướng dẫn thực hiện theo quy định; Định kỳ hàng năm đánh giá, xếp loại các cơ quan, các đơn vị trực thuộc và CBCCVC theo quy định.

2.6. Phân cấp về nâng ngạch, chuyển ngạch, thăng hạng, nâng lương, chuyển xếp lương

- Trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) việc chuyển xếp, điều chỉnh lương, chuyển ngạch, nâng ngạch, thăng hạng, nâng bậc lương và các khoản phụ cấp theo lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện tinh quản lý.

- Quyết định chuyển xếp lương, nâng lương, nâng ngạch viên chức, nâng, điều chỉnh mức phụ cấp; thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Sở Y tế quản lý sau khi có thông báo của Sở Nội vụ.

II. Định hướng việc phân cấp, phân quyền cho ngành Y tế trong thời gian tới.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, ngành Y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, cụ thể: Sáp nhập Trung tâm CSSKSS, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS vào Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; Hợp nhất Trung tâm Y tế với Bệnh viện đa khoa huyện Si Ma Cai thành Trung tâm Y tế 2 chức năng.

- Tập trung rà soát chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy các đơn vị y tế trong ngành Y tế, loại bỏ chồng chéo về chức năng nhiệm vụ.

- Về Quản lý ngân sách nhà nước: Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước gắn với đổi mới phân cấp quản lý kinh tế - xã hội và phù hợp với Hiến pháp năm 2013, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương, tính chủ động của ngân sách địa phương; Tiếp tục phân cấp quản lý tài chính cho Ngành Y tế (theo Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai), từng bước giao tự chủ tài chính cho các cơ sở khám chữa bệnh (theo Quyết định 4168/QĐ-UBND ngày 27/9/2017).

- Phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

- Quản lý đầu tư (đối với đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ): Hoàn thiện phân cấp quản lý đầu tư công trên cơ sở bảo đảm quản lý tập trung và thống nhất về quy hoạch, cơ chế, chính sách và cân đối nguồn lực một cách chủ động, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý hoạt động đầu tư và sử dụng vốn đầu tư công theo đúng Mục tiêu, định hướng của chiến lược, kế hoạch phát triển của Ngành Y tế; chống thất thoát, lãng phí; bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư công.

- Về Quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức: Hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức gắn với phân cấp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính; tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức phù hợp với cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp y tế công lập; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định; Nâng ngạch, chuyển ngạch, thăng hạng, nâng lương, chuyền xếp lương kịp thời đúng phân cấp quản lý.

Trên đây là báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương của Ngành Y tế, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lưu: VT, TCCB.

LĐ/MH



GIÁM ĐỐC

Nông Tiến Cường